

NGUYỄN CHÍ CÔNG (Tổng Chủ biên)
HOÀNG THỊ MAI (Chủ biên)
PHAN ANH – NGUYỄN THU HIỀN – NGUYỄN BÁ TUẤN
HÀ ĐẶNG CAO TÙNG – ĐẶNG BÍCH VIỆT

TIN HỌC

3

SÁCH GIÁO VIÊN

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ đề 6. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH

BÀI 14. EM THỰC HIỆN CÔNG VIỆC NHƯ THẾ NÀO?

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Nêu được một số công việc hằng ngày được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp thứ tự.
- Nhận biết được khi chia một việc lớn thành những việc nhỏ hơn thì dễ hiểu và dễ thực hiện.
- Nêu được ví dụ về một việc có thể chia thành những việc nhỏ hơn.

2. Năng lực

Hình thành và rèn luyện kĩ năng chia nhỏ một việc, thực hiện công việc theo từng bước, từ đó phát triển tư duy tính toán, hình thành năng lực giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất

- Thật thà, ngay thẳng trong học tập và lao động; mạnh dạn nói lên ý kiến của mình trước bạn bè, thầy cô.
- Có trách nhiệm với bản thân, có ý thức sinh hoạt nề nếp.

B. CHUẨN BỊ

GV: Bảng hoặc giấy khổ rộng để các nhóm ghi kết quả thảo luận.

C. GỢI Ý CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU



Hoạt động khởi động

Hoạt động 1: Thực hiện công việc theo từng bước

Mục tiêu	Tiến hành	Kết quả	Chú ý
Từ trải nghiệm hằng ngày, bước đầu hình thành cho HS tư duy thực hiện công việc theo trình tự các bước, là cơ sở của tư duy	1. GV giới thiệu mục đích, yêu cầu và tiến trình của hoạt động trước toàn lớp. 2. HS thảo luận theo nhóm, đưa ra ý kiến của mình về cách thực hiện các việc được liệt kê trong hình vẽ.	Thực hiện lần lượt từng việc theo thứ tự thì các việc sẽ hoàn thành dễ dàng và nhanh chóng. Ví dụ: 1. Thức dậy 2. Đánh răng 3. Rửa mặt	– Trình tự thực hiện các việc là quan trọng. Có thể HS đưa ra thứ tự thực hiện các việc khác với kết quả dự kiến. Khi đó GV có thể cùng HS phân tích

Mục tiêu	Tiến hành	Kết quả	Chú ý
thuật toán, giúp thực hiện công việc dễ dàng và nhanh chóng.	3. HS trả lời câu hỏi 2: kể lại những việc em làm buổi sáng trước khi đi học theo đúng trình tự thực hiện. 4. Kết thúc hoạt động, HS báo cáo kết quả thảo luận.	4. Ăn sáng 5. Thay quần áo 6. Kiểm tra cặp sách 7. Đi giày dép 8. Đi học	để thấy thứ tự đó có phù hợp không. – Câu hỏi 2: HS trả lời theo thói quen hằng ngày, chú ý nhấn mạnh thứ tự thực hiện.

1. Thực hiện công việc theo từng bước



Hoạt động đọc

Từ kết quả của Hoạt động 1, GV dẫn dắt vào phần kiến thức mới. GV có thể đặt thêm câu hỏi để khắc sâu kiến thức như: có thể đảo thứ tự các việc được không? Tại sao?

Chốt kiến thức: Dựa trên kết quả của Hoạt động 1 và hoạt động đọc, GV nhấn mạnh hai nội dung kiến thức cần ghi nhớ:

- Công việc thường được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ.
- Các bước phải được sắp xếp theo một thứ tự nhất định.



Câu hỏi củng cố

- a) – Bước 3; b) – Bước 4; c) – Bước 1; d) – Bước 2.
- a) – vẽ thân máy bay; b) – vẽ cánh máy bay;
c) – vẽ đuôi máy bay; d) – tô màu máy bay.

2. Chia một việc thành những việc nhỏ hơn

Hoạt động 2: Chia một việc thành những việc nhỏ hơn

Mục tiêu	Tiến hành	Kết quả	Chú ý
Huy động kinh nghiệm đã có của HS là chia nhỏ việc đánh răng để từ đó GV dẫn dắt vào kiến thức mới.	1. GV nêu yêu cầu hoạt động. 2. Dựa trên cách thực hiện việc đánh răng hằng ngày, HS ghi ra các bước thực hiện việc đánh răng. 3. GV cho HS đánh giá chéo nhau và gọi một số HS trả lời câu hỏi trước toàn lớp.	HS nêu các bước thực hiện việc đánh răng mà các em thực hiện. Mọi kết quả đều được ghi nhận.	HS có thể đưa ra một số câu trả lời khác nhau, điều này là bình thường, GV cần chú ý tính hiệu quả của các bước thực hiện để điều chỉnh câu trả lời của HS nếu cần.



Hoạt động đọc

GV có thể sử dụng kết quả của Hoạt động 2 để dẫn dắt vào kiến thức mới:

Khi thực hiện một việc, chúng ta có thể chia việc đó thành các việc nhỏ hơn. Ví dụ, ở Hoạt động 1, việc đánh răng được chia thành 5 việc nhỏ hơn. Sau đó, việc chải răng lại được chia nhỏ hơn nữa.

Chốt kiến thức:

Dựa trên kết quả hoạt động đọc, GV chốt kiến thức:

- Một việc có thể chia thành những việc nhỏ hơn.
- Chia công việc thành những việc nhỏ giúp chúng ta dễ hiểu và dễ thực hiện công việc.



Câu hỏi củng cố

Mỗi nhà trường, mỗi lớp học lại có những yêu cầu khác nhau đối với việc trực nhật của HS. Đáp án sau đây chỉ là một ví dụ:

1. Chia việc trực nhật thành những việc nhỏ hơn.
 - Quét lớp.
 - Lau bảng.
2. Ví dụ một việc có thể chia thành các việc nhỏ hơn:

Việc quét lớp

1. Lấy chổi và hót rác.
2. Đổ hót rác ra ngoài cửa lớp.
3. Quét từ cuối lớp lên đầu lớp.
4. Quét bụi giảng.
5. Quét tất cả rác ra cửa lớp.
6. Hót rác.
7. Đổ rác.

Việc lau bảng

1. Lấy giẻ.
2. Giặt sạch giẻ.
3. Lau hết bảng theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.
4. Giặt sạch giẻ.
5. Cắt giẻ.



Luyện tập

1. Các bước mô tả việc bơm mực cho bút máy.

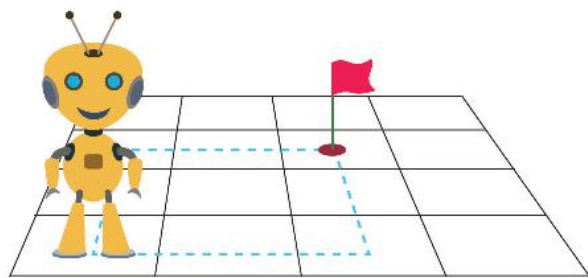
Bước 1: Mở bút.

Bước 2: Bơm mực.

Bước 3: Lau sạch.

Bước 4: Lắp bút.

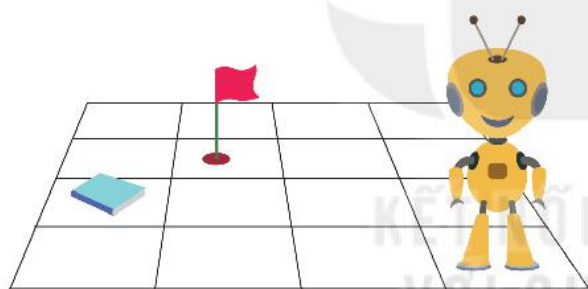
2. Rô-bốt có khả năng tiến 1 ô quay trái và quay phải.



a) Rô-bốt đang ở vị trí như hình bên, các bước chỉ dẫn để Rô-bốt di chuyển về đích.

- | | | |
|----------------|------|----------------|
| 1. Quay trái | Hoặc | 1. Quay trái |
| 2. Tiến 1 bước | | 2. Quay trái |
| 3. Tiến 1 bước | | 3. Tiến 1 bước |
| 4. Quay trái | | 4. Tiến 1 bước |
| 5. Tiến 1 bước | | 5. Quay phải |
| 6. Tiến 1 bước | | 6. Tiến 1 bước |
| | | 7. Tiến 1 bước |

b) Rô-bốt đang ở vị trí như hình sau, nhiệm vụ của Rô-bốt là di chuyển đến ô có quyển sách, rồi di chuyển về đích. Như vậy, để hoàn thành nhiệm vụ, Rô-bốt phải thực hiện xong hai việc đó là Việc 1: Di chuyển đến ô có quyển sách và Việc 2: Di chuyển về đích.



Việc 1: Chỉ dẫn cho Rô-bốt thực hiện

Di chuyển đến ô có quyển sách

Cách 1

1. Quay phải
2. Tiến 1 bước
3. Tiến 1 bước
4. Tiến 1 bước
5. Quay phải
6. Tiến 1 bước

Cách 2

1. Quay phải
2. Quay phải
3. Tiến 1 bước
4. Quay trái
5. Tiến 1 bước
6. Tiến 1 bước
7. Tiến 1 bước

Việc 2: Chỉ dẫn cho Rô-bốt thực hiện ***Di chuyển về đích*** tương ứng với hai cách ở Việc 1.

Cách 1

1. Tiến 1 bước
2. Quay phải
3. Tiến 1 bước

Cách 2

1. Quay phải
2. Tiến 1 bước
2. Quay phải
3. Tiến 1 bước



Vận dụng

1. Mỗi buổi tối, em đều chuẩn bị bài và đồ dùng học tập để sẵn sàng cho ngày mai đi học.

Những việc nhỏ có thể là: soạn bài, chuẩn bị đồ dùng học tập, soạn sách vở theo thời khoá biểu,...

Các bước thực hiện việc soạn sách vở theo thời khoá biểu:

1. Xem thời khoá biểu để biết các môn học của ngày mai.
2. Lấy sách vở theo thời khoá biểu.
3. Cho sách vở vào cặp.

2. GV có thể cho HS thực hiện trò chơi theo nhóm hoặc theo cặp. Đổi vai trò của hai nhóm trong lượt chơi tiếp theo. Sau hai lượt chơi, hai đội cùng thảo luận xem trình tự của các bước có thể thay đổi không.

D. MỘT SỐ LƯU Ý VÀ KIẾN THỨC BỔ SUNG CHO GV

Một số lưu ý khi giảng dạy:

– Nội dung hoạt động trong SGK mang tính chất minh hoạ, là ngữ liệu để qua đó rèn tư duy cho HS, GV có thể thay thế bằng các hoạt động thường ngày khác phù hợp với HS của địa phương và đáp ứng được mục tiêu bài học.

– Trên cơ sở các ví dụ minh hoạ trong SGK, GV khuyến khích HS tự nêu các ví dụ khác trong mỗi hoạt động của bài học.

Bổ sung, mở rộng kiến thức và gợi ý cho GV: Tư duy tính toán (Computational thinking):

– Tư duy tính toán là quá trình suy nghĩ liên quan đến việc tìm ra các vấn đề và tìm ra giải pháp để giải quyết những vấn đề đó theo những cách mà máy tính, con người hoặc cả hai có thể hiểu được.

– Mục tiêu của tư duy tính toán là tạo ra các hướng dẫn cho phép máy tính giải quyết một vấn đề cụ thể. Các hướng dẫn này phải được viết bằng ngôn ngữ mà máy tính hiểu được, cho chúng biết chúng có thể làm gì và làm như thế nào.

– Có bốn giai đoạn chính của tư duy tính toán là: Phân rã, Trừu tượng hoá, Nhận dạng mẫu và Thuật toán.

– Bài học này bước đầu hình thành cho HS giai đoạn đầu tiên của tư duy tính toán, đó là quá trình chia nhỏ công việc, giải quyết được mỗi việc nhỏ thì việc lớn ban đầu cũng được giải quyết (phân rã).

BÀI 15. CÔNG VIỆC ĐƯỢC THỰC HIỆN THEO ĐIỀU KIỆN

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết một việc có thực hiện hay không tùy thuộc vào điều kiện.
- Sử dụng được cách nói “Nếu...thì...” để diễn đạt một việc có thực hiện hay không tùy thuộc vào điều kiện.

2. Năng lực

Hình thành năng lực xử lý thông tin và ra quyết định.

3. Phẩm chất

Chăm chỉ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

B. CHUẨN BỊ

GV: Bảng hoặc giấy khổ rộng để các nhóm ghi kết quả thảo luận.

C. GỢI Ý CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU



Hoạt động khởi động

Hoạt động 1: Em sẽ làm gì?

Mục tiêu	Tiến hành	Kết quả	Chú ý
Từ tình huống thực tiễn, bước đầu hình thành cho HS năng lực xử lý thông tin và ra quyết định.	1. GV giới thiệu mục đích, yêu cầu và tiến trình của hoạt động trước toàn lớp. 2. HS thảo luận, đưa ra câu trả lời cho hai tình huống. 3. Kết thúc hoạt động, HS báo cáo kết quả thảo luận.	Chuẩn bị đi học, em thấy trời mưa, em chọn áo mưa. Đèn giao thông dành cho người đi bộ chuyển màu xanh thì em có thể sang đường.	Ở tình huống 1: HS có thể chọn ô thay vì chọn áo mưa. Điều quan trọng là HS cần giải thích tại sao lựa chọn như vậy.

1. Thực hiện công việc theo từng bước



Hoạt động đọc

Từ kết quả của Hoạt động 1, GV dẫn dắt vào phần kiến thức mới. GV có thể đặt thêm câu hỏi yêu cầu HS làm rõ đâu là điều kiện, đâu là công việc được thực hiện khi điều kiện xảy ra.

Chốt kiến thức: Dựa trên kết quả của Hoạt động 1 và hoạt động đọc, GV chốt nội dung kiến thức cần ghi nhớ.



Câu hỏi củng cố

1. 1 – d); 2 – c); 3 – b); 4 – a).

2. Tình huống gọi các số điện thoại khẩn cấp, sau khi HS phát biểu, GV dựa trên thông tin dưới đây để chữa bài.

- Tổng đài 111: Đây là tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em thường trực 24/24h, hoàn toàn miễn phí. Khi cần tư vấn hoặc thấy các nguy cơ, hành vi xâm hại: bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc,... trẻ em, hãy gọi 111.
- Tổng đài 112: Đây là tổng đài yêu cầu trợ giúp, tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi cả nước. Khi các bạn cần sự trợ giúp về tìm kiếm cứu hộ cứu nạn trong các tình huống chủ yếu do thiên tai gây nên như bão lụt, lũ quét, lũ ống, sạt lở,... hoặc những trường hợp trên sông, trên biển do tàu bè bị chìm, bị trôi dạt, bị hư hỏng mất phương hướng thì hãy gọi đến đầu số 112.
- Tổng đài 113: Là tổng đài khẩn cấp về an ninh trật tự, các vụ việc cướp giật, trộm cắp, đánh nhau, bạo hành, tai nạn giao thông,...
- Tổng đài 114: Đây là số tổng đài gọi cứu hỏa, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp. Khi gọi tổng đài thì chúng ta sẽ được hỗ trợ giải cứu trong các tai nạn bất ngờ: hỏa hoạn, cháy nổ hoặc bị mắc kẹt trong những toà nhà, thang máy, dưới hầm mỏ,...
- Tổng đài 115: Tổng đài 115 là số gọi cấp cứu khẩn cấp trong những trường hợp sức khỏe nghiêm trọng. Khi gọi tổng đài thì chúng ta sẽ nhanh chóng được hỗ trợ đưa đến bệnh viện để cấp cứu kịp thời, bảo vệ an toàn tính mạng. Riêng trường hợp thương tích có liên quan đến yếu tố phạm tội hoặc tai nạn giao thông thì mọi người hãy gọi 113 trước, sau đó gọi 115.

2. Sử dụng cách nói “Nếu...thì...”

Hoạt động 2: Nếu...thì...

Mục tiêu	Tiến hành	Kết quả	Chú ý
HS sử dụng được cách nói “Nếu...thì...” để diễn đạt một việc có thực hiện hay không tùy thuộc vào điều kiện.	- GV cho HS đọc yêu cầu hoạt động. - HS thảo luận nhóm để đưa ra câu trả lời. - GV cho các nhóm báo cáo và tổ chức đánh giá.	Một số kết quả dự kiến: - Nếu trời mưa thì Khoa không đi đá bóng. - Nếu trời mát thì Khoa đi đá bóng. - Nếu trời không mưa thì Khoa sẽ đi đá bóng.	HS có thể đưa ra một số câu trả lời, GV cần chú ý nhấn mạnh cách nói “Nếu...thì...” để diễn đạt một việc có thực hiện hay không tùy thuộc vào điều kiện để điều chỉnh câu trả lời của HS nếu cần.



Hoạt động đọc

GV có thể sử dụng kết quả của Hoạt động 2 để dẫn dắt vào kiến thức mới: Khi một việc phụ thuộc vào điều kiện, chúng ta có thể sử dụng cách nói “Nếu ...thì...” để diễn đạt.

Chốt kiến thức: Nếu <điều kiện xảy ra> thì <thực hiện việc>



Câu hỏi củng cố: 1– d); 2 – a); 3 – b); 4 – c).



Luyện tập

1. a) Nếu đang sử dụng máy tính, em phát hiện mùi khét từ dây điện thì em cần chạy ra ngoài và báo với người lớn.

b) Nếu em đi học muộn thì lớp em sẽ bị trừ điểm thi đua.

c) Nếu em đi bộ đi học thì em cần đi trên vỉa hè.

d) Nếu máy tính xách tay báo hiệu pin không đủ thì em cần thông báo cho người lớn cắm dây sạc.

2. Một số việc hằng ngày có thực hiện hay không phụ thuộc vào điều kiện:

– Nếu bút máy hết mực thì em bơm mực.

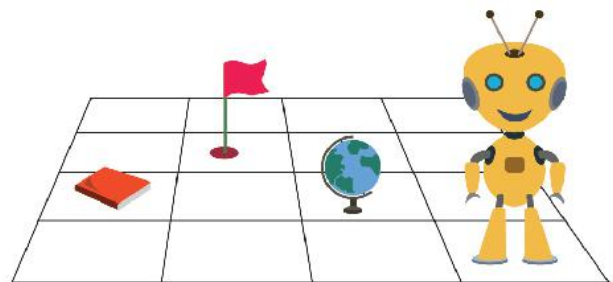
– Nếu ngày mai có tiết thể dục thì em mặc đồng phục thể thao.

– Nếu máy tính bị treo thì em khởi động lại máy tính.

3. Rô-bốt có khả năng bước từng bước về phía trước, mỗi bước là một ô và có thể quay trái, quay phải. Nhiệm vụ của rô-bốt là di chuyển đến ô chứa sách hoặc quả cầu, sau đó di chuyển về ô đích (ô có cờ).

a) Nếu đi đến ô chứa sách rồi về đích thì Rô-bốt di chuyển như sau:

1. Quay phải
2. Tiến 1 bước
3. Tiến 1 bước
4. Tiến 1 bước
5. Quay phải
6. Tiến 1 bước //đến ô chứa sách
7. Tiến 1 bước
8. Quay phải
9. Tiến 1 bước //ô đích



b) Nếu đi đến ô chứa quả cầu rồi về đích thì rô-bốt di chuyển như sau:

1. Quay phải
2. Tiến 1 bước

3. Quay trái
4. Tiến 1 bước //đến ô chứa quả cầu
5. Tiến 1 bước
6. Quay phải
7. Tiến 1 bước //ô đích

Lưu ý: HS có thể có cách đi khác, GV cần cho HS chỉ dẫn cụ thể trên hình vẽ để kiểm tra tính đúng đắn của cách đi.



Vận dụng

1. Một số câu gợi ý:

– Nếu rác là miếng bánh thì bỏ vào thùng rác hữu cơ.

– Nếu rác là giấy vụn thì bỏ vào thùng giấy loại.

– Nếu rác là chai thủy tinh thì bỏ vào thùng rác khác.

– Nếu rác là vỏ hộp sữa thì bỏ vào thùng rác khác.

2. Trò chơi “Nếu ...thì...”: GV có thể linh hoạt cho HS tự chơi hoặc trong giờ ngoại khoá. Cần xem xét để chỉ giữ lại những câu diễn tả công việc phụ thuộc vào điều kiện.



D. MỘT SỐ LƯU Ý VÀ KIẾN THỨC BỔ SUNG CHO GV

Một số lưu ý khi giảng dạy:

– Nội dung hoạt động trong SGK mang tính chất minh hoạ, là ngữ liệu để qua đó rèn tư duy cho HS, GV có thể thay thế bằng các hoạt động thường ngày khác phù hợp với HS của địa phương và đáp ứng được mục tiêu bài học.

– Trên cơ sở các ví dụ minh hoạ trong SGK, GV khuyến khích HS tự nêu các ví dụ khác trong mỗi hoạt động của bài học.

BÀI 16. CÔNG VIỆC CỦA EM VÀ SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

– Phát biểu được nhiệm vụ đặt ra bằng cách xác định những gì đã cho trước, cần làm gì hay cần tạo ra sản phẩm số nào.

– Chia được một công việc cụ thể thành những việc nhỏ hơn, trong đó có những việc có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính.

– Thực hiện được nhiệm vụ do GV đặt ra, có sử dụng máy tính.

2. Năng lực

Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tổ chức và trình bày thông tin.

3. Phẩm chất

- Yêu thiên nhiên, yêu mái trường, có những việc làm thiết thực để bảo vệ môi trường.
- Có ý thức tham gia các công việc của trường, lớp vừa sức với bản thân.

B. CHUẨN BỊ

GV: máy tính cài đặt phần mềm trình chiếu.

C. GỢI Ý CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU



Hoạt động khởi động

Hoạt động 1: Công việc cần làm

Mục tiêu	Tiến hành	Kết quả	Chú ý
Từ tình huống thực tiễn và bước đầu hình thành tư duy thuật toán của bài 14, HS xác định nhiệm vụ đặt ra bằng cách xác định những gì đã cho trước, cần làm gì hay cần tạo ra sản phẩm số nào.	1. GV giới thiệu mục đích, yêu cầu và tiến trình của hoạt động trước toàn lớp. 2. HS thảo luận, đưa ra ba câu trả lời. 3. Kết thúc hoạt động, GV cho HS báo cáo kết quả thảo luận và tổ chức đánh giá.	Ba bạn An, Minh, Khoa có ý tưởng trồng hoa trước cửa lớp. Để thực hiện công việc đó, các bạn cần chuẩn bị một bài trình chiếu để trình bày ý tưởng với GV và cả lớp. Kết quả sau khi các bạn thực hiện công việc là một bài trình chiếu.	Hoạt động này lấy tình huống HS muốn xây dựng bài trình chiếu về kế hoạch trồng hoa. Nội dung chi tiết sẽ được GV giảng giải trong phần hình thành kiến thức.

1. Công việc của em

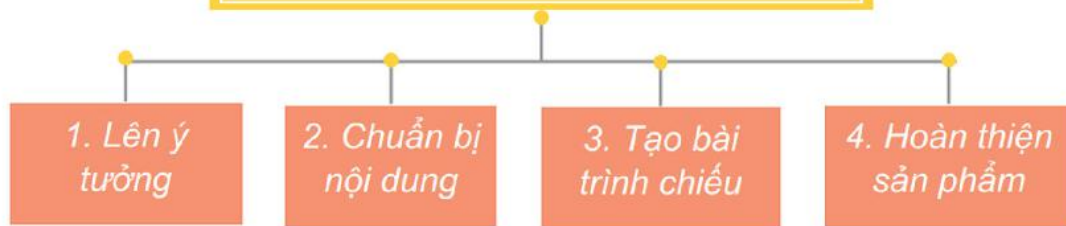


Hoạt động đọc

– Từ kết quả của Hoạt động 1, GV dẫn dắt vào phần kiến thức mới, trong đó GV nhấn mạnh việc cần làm là HS xây dựng bài trình chiếu để trình bày ý tưởng trồng hoa trước lớp, sản phẩm cần tạo ra là một bài trình chiếu.

– Phần này GV diễn giảng để nhấn mạnh trọng tâm kiến thức: Xác định được việc cần làm và sản phẩm đầu ra, trên cơ sở đó chia một công việc cụ thể thành việc nhỏ hơn, trong đó có việc có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính. Việc xây dựng bài trình chiếu được chia thành 4 việc nhỏ, đây cũng là 4 việc cần làm khi tạo bất cứ sản phẩm số nào.

XÂY DỰNG BÀI TRÌNH CHIẾU



– Việc chuẩn bị nội dung bài trình chiếu chính là những việc cần làm của dự án trồng hoa trước cửa lớp. Phần này GV có thể cho HS thảo luận hoặc vấn đáp để HS đề xuất các công việc cần làm, trên cơ sở đó xây dựng nội dung như gợi ý trong SGK.

Chốt kiến thức: Dựa trên kết quả của Hoạt động 1 và hoạt động đọc, GV chốt nội dung kiến thức cần ghi nhớ.



Câu hỏi củng cố

Trong 4 việc nhỏ, các việc 3, 4 cần sử dụng máy tính.

2. Thực hành “Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính”

NHIỆM VỤ: HS tạo bài trình chiếu theo nội dung trình bày trong mục 1.

GV hướng dẫn HS thực hành theo từng bước trong SGK. Kỹ năng thực hành với phần mềm trình chiếu HS đã được học ở bài học trước.

Lưu ý: SGK trình bày tiếng Việt có dấu để nội dung đầy đủ, chính xác, tránh hiểu nhầm. Việc thực hành trên phần mềm trình chiếu, HS có thể gõ tiếng Việt không dấu.



Luyện tập

1. 1 – a); 1 – c); 2 – b).

2. GV yêu cầu HS chuẩn bị nội dung như dàn ý hướng dẫn dưới đây. Yêu cầu HS ghi chép cẩn thận vào vở. Lưu ý, dàn ý này chỉ là một gợi ý, HS có thể linh hoạt thay đổi cho phù hợp với địa phương.

Trang 1	Giới thiệu: Tên bài trình chiếu Họ tên của em
Trang 2	Nội dung giới thiệu: Vịnh Hạ Long Đảo Cô Tô
Trang 3	Vịnh Hạ Long ...

Trang 4	Đảo Cô Tô ...
Trang 5	Cảm ơn

3. HS tạo bài trình chiếu dựa trên phân chuẩn bị nội dung trong Câu 2.



Vận dụng

Trò chơi “Em làm rô-bốt”:

Trò chơi này là hoạt động nhằm cho HS luyện tập tư duy thực hiện công việc theo bước, từ đó tạo nền tảng hình thành tư duy thuật toán và tạo nền tảng bước đầu để HS học về lập trình trực quan ở lớp 4. Cụ thể:

– Công việc nhặt đồ vật được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp theo thứ tự.

– Chia nhiệm vụ nhặt đồ vật thành những nhiệm vụ nhỏ hơn là để dễ hiểu và dễ thực hiện hơn.

GV có thể linh hoạt cho HS tự chơi hoặc tổ chức trong giờ ngoại khoá.



D. MỘT SỐ LƯU Ý VÀ KIẾN THỨC BỔ SUNG CHO GV

Một số lưu ý khi giảng dạy:

– Nội dung hoạt động trong SGK mang tính chất minh họa, là ngữ liệu để qua đó rèn tư duy cho HS, GV khuyến khích HS trình bày ý tưởng sáng tạo của các em về nội dung của sản phẩm số.

– Ngoài việc sử dụng phần mềm trình chiếu như SGK giới thiệu, GV có thể linh hoạt cho HS sử dụng các phần mềm ứng dụng khác nếu phù hợp với HS của địa phương và đáp ứng được mục tiêu bài học.